

NGHỊ QUYẾT
Bãi bỏ một số loại phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHOÁ XVI, KỲ HỌPTHỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 1702/TTr-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết bãi bỏ một số loại phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách - Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ một số loại phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

I. Phí thuộc danh mục phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ Tài chính (Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí năm 2015)

Phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: Bãi bỏ khoản 3 mục VI phần A Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 15/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

II. Phí thuộc Danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do nhà nước định giá (Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí năm 2015)

1. Phí chợ: Bãi bỏ điểm c, d, e, g khoản 1 mục I phần A Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; điểm a, b khoản 1 mục I phần A Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày

15/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô, xe xích lô, xe công nông áp dụng thống nhất trên toàn địa bàn tỉnh Cao Bằng (kể cả khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh): Bãi bỏ khoản 2, 3 mục IV phần A Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; khoản 1 mục IV phần A Nghị quyết số 28/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 và Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

3. Phí vệ sinh: Bãi bỏ khoản 1 mục VI phần A Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

4. Phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn: Bãi bỏ khoản 11 mục VI phần A Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

5. Phí đo đạc, lập bản đồ địa chính: Bãi bỏ khoản 1 mục VII phần A Nghị quyết số 28/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 và Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

III. Phí chuyển sang cơ chế giá thị trường mà Nhà nước không định giá

1. Phí đấu giá: Bãi bỏ khoản 2 mục I phần A Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Phí thẩm định kết quả đấu thầu: Bãi bỏ khoản 3 mục I phần A Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

3. Phí qua cầu treo địa phương quản lý: Bãi bỏ khoản 1 mục II phần A Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

4. Phí sử dụng bến, bãi: Bãi bỏ khoản 2 mục II phần A Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; khoản 2 mục II phần A Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 15/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

5. Phí sử dụng bến, bãi, mặt nước đối với phương tiện thủy: Bãi bỏ khoản 4 mục II phần A Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng

nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

6. Phí dự tuyển vào các bậc học giáo dục phổ thông: Bãi bỏ khoản 1 mục VIII phần A Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 15/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

7. Phí xét tuyển vào các trường đào tạo: Bãi bỏ khoản 6 mục VIII phần A Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 15/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 28/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2012 và Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục, mức thu phí, lệ phí và học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVI kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2018. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đàm Văn Eng